

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

LỤM “CÒI”

Tôi quyết định rồi, tôi sẽ bỏ nhà đi bụi đời [...]. Tôi quyết định đến ngã tư chỗ rẽ về nhà ngoại, thế nào lúc ba mẹ cuống cuống chạy đi tìm cũng qua đây. [...] Ở đó, tôi gặp thằng Lụm. [...]

Thằng Lụm sờ cái cặp đầy nhóc quần áo tôi:

- Mày đi đâu mà ngồi đây?

Tôi nói đồng dặc để chứng tỏ con người mình đầy dũng cảm:

- Đi bụi đời.

Nó chê liên:

- Tương mày mà đi bụi? Yếu như cọng bún mà nói đi bụi, mắc cười.

Tôi giận lắm, tuy nhiên để chứng tỏ mình là người lớn, tôi nhún vai ra chiều không chấp. Tôi hỏi lại nó ra đây làm cái gì. Nó nói, nó tìm má nó. Tôi hỏi má nó ở đâu, nó lắc đầu hồng biết. Tôi hỏi tới:

- Sao kỳ vậy?

Thằng Lụm “còi” nhún vai, co mình lại tuồng như ngọn gió vừa bay qua lạnh lắm vậy.

- Hồi đó, hồi tao còn nhỏ ời là nhỏ, má tao bỏ tao lại đây nè.

- Là sao? - tôi chưng hửng.

- Tao cũng đâu có biết. Chắc má tao gặp chuyện gì đó buồn lắm, nuôi không nổi tao nên bỏ tao lại đây. Bởi vậy tao tên Lụm đó.

- Xạo hoài.

Thằng Lụm lắc đầu ra chiều chán nản:

- Thiệt đó, biết sao tao đen thui vậy hôn?- Nó chìa ra cái mặt như chàm cháy - tao bị bỏ ngoài nắng đó. Hồi đó ở ngã tư này vắng hoe hà, tao nằm khóc cả buổi mà đâu có ai hay. Tới chừng đói quá tao mới khóc, tao khóc rồn rồn luôn, tao mạnh miệng từ hồi nhỏ mà. Rồi cái có bà đi bán bánh mì chạy lại, bồng lên, đâu có sữa, bà đi mới móc ruột bánh mì cho tao trấp trấp đỡ, dè đâu tao ăn hết ổ bánh mì luôn. Bà đi thấy tao dễ nuôi, nuôi luôn, sau này, tao kêu bà bằng ngoại. Tao lớn mà hồng tốn một miếng sữa nào hết, hay chưa? [...]

- Sao mày đi bụi? - thằng Lụm chột hỏi.

- Ba tao - tôi chép miệng ra vẻ oan ức. Ba tao đánh tao.[...]

Giọng thằng Lụm vừa hồ hởi vừa có vẻ ganh tị.

- Mày sướng thiệt (trời, bị đánh mà sướng nổi gì). Vậy mà còn bỏ nhà đi. Đồ ngu!

Tự nhiên vậy rồi nó chửi tôi à. Tôi cãi:

- Mày đâu có má có ba đâu có biết. Người lớn khó dữ lắm.

- Chẳng thà có má, có ba, bị rầy⁽¹⁾ gì tao cũng chịu - thằng Lụm trở nên trầm ngâm, coi nó già quá trời! - Nhưng mày đừng có lo, tao ngồi đây thế nào cũng gặp má tao thôi. Thế nào má đi qua má cũng nhìn ra tao. Mai mốt bị rầy, bị đòn cho đã.

Tự nhiên tôi thấy thương thằng Lụm quá. Nó kể với tôi, nó đã chờ má nó từ hồi bảy tuổi tới giờ. Ban ngày nó đi bán bánh mì, ban đêm nó mới ra đây. Nó nói chừng nào nó giàu, nó thôi bán bánh mì vì biết đâu má nó vẫn thường qua đây ban ngày mà không thấy nó.

[...] Thằng Lụm “còi” làm tôi hồi hận và nhớ ba mẹ quá chừng. Tôi muốn trở về. Tôi ngồi im lặng suy nghĩ trong khi thằng Lụm đứng dậy để nhìn mỗi khi có một lượt xe dừng lại trước đèn đỏ. Tôi chột sợ quá, có khi nào ba mẹ giận bỏ tôi luôn như thằng Lụm không. Ba mẹ sẽ sanh nhiều thiệt nhiều em khác còn tôi thì biết kiếm đâu ra ba mẹ khác bây giờ. Tôi ngồi lo lắng đến mức, khi ba mẹ tôi ghé xe lại dưới đường tôi còn không hay. Thấy bóng mẹ đứng xịch trước mặt mình, tôi bật khóc:

- Con tính đâu ba mẹ bỏ con luôn rồi.

Mẹ không vỗ vập ôm lấy tôi mà điềm đạm cầm bàn tay tôi bóp mạnh, còn ba thì vỗ vỗ vào đầu tôi.

- Con hư quá. Con đừng làm vậy ba mẹ buồn.

Thằng Lụm đứng trân trân nhìn tôi với đôi mắt buồn tủi. Tôi quệt nước mắt bước lại gần nó, bất giác tôi gọi thằng Lụm bằng anh:

- Em về nghen, anh Lụm.

[...] Thằng Lụm cảm động, lắc đầu, nó nói trống không⁽²⁾:

- Mai một ra đây chơi, nghen mây!

Tôi vừa ngoái vừa gật đầu. Ba tôi hỏi ai, tôi trả lời “Bạn con. Anh Lụm. Anh Lụm tội nghiệp lắm ba à...”. Không biết thằng Lụm “còi” có biết tôi đang kể về nó không mà nó nhìn theo xe tôi đến khuất thì thôi. Khi tôi ngoái lại, dưới đèn sáng rực, tôi thấy trong mắt nó lấp lánh những giọt nước. Tôi ngồi giữa ba và mẹ, nghe âm hản lên. Tôi lên tiếng:

- Bữa nào ba mẹ cho con lại thăm anh Lụm “còi” ba mẹ ha!

(Theo Nguyễn Ngọc Tư, tập truyện ngắn *Ông ngoại*, NXB Trẻ, 2004)

Chú thích:

* Nguyễn Ngọc Tư: sinh năm 1976 tại Cà Mau, là nữ nhà văn trẻ của Hội nhà văn Việt Nam. Giọng văn chệch đậm chất Nam bộ, là giọng kể mềm mại mà sâu cay về những cuộc đời éo le, những số phận chìm nổi. Chất miền quê sông nước ngấm vào các tác phẩm, thấm đẫm nghĩa tình của làng, của đất, của những con người chân chất hồn hậu nhưng ít nhiều gặp những bất hạnh.

- (1) Rầy (từ địa phương Nam Bộ): la mắng.

- (2) Nói trống không (từ địa phương Nam Bộ): nói trống không với người khác, không dùng đại từ xưng hô.

1. Lựa chọn đáp án đúng cho các câu từ 1 đến 8 bằng cách ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng (Mỗi câu đúng đạt 0.5 điểm)

Câu 1. Trong văn bản “*Lụm còi*”, ai là người kể chuyện?

A. Nhân vật Lụm “còi”

C. Nhân vật “tôi”

B. Nhân vật người ba

D. Nhân vật người má

Câu 2. Cuộc gặp gỡ giữa nhân vật “tôi” và Lụm “còi” diễn ra trong tình huống nào?

A. Lụm bị bỏ lại giữa ngã tư đường vắng hoe.

B. Nhân vật “tôi” quyết định bỏ nhà đi bụi.

C. Nhân vật “tôi” bị ba mẹ đánh đòn.

D. Nhân vật “tôi” được ba mẹ đón về nhà.

Câu 3. Từ “*rồn rồn*” trong câu văn “*Tôi chùng chãi quá tao mới khóc, tao khóc rồn rồn luôn, tao mạnh miệng từ hồi nhỏ mà*” có tác dụng gì?

- A. Gọi tả âm thanh tiếng khóc nhỏ, yếu ớt.
- B. Gọi tả âm thanh tiếng khóc không đều, ngắt quãng.
- C. Gọi tả âm thanh tiếng khóc to, vang xa.
- D. Gọi tả âm thanh tiếng khóc âm ứ, tức tưởi.

Câu 4. Theo em, mục đích Lụm ra ngã tư đường trong đêm để làm gì?

- A. Lụm bỏ nhà đi bụi đời
- B. Lụm đi bán bánh mì.
- C. Lụm tìm gặp bạn.
- D. Lụm chờ mẹ.

Câu 5. Thành phần biệt lập (được in đậm) trong câu văn “***Chắc*** má tao gặp chuyện gì đó buồn lắm, nuôi không nổi tao nên bỏ tao lại đấy.” có ý nghĩa gì?

- A. Bộc lộ cảm xúc buồn bã của Lụm khi bị bỏ rơi.
- B. Bổ sung thông tin, làm rõ nguyên nhân Lụm bị bỏ rơi.
- C. Thể hiện ý phỏng đoán của Lụm về nguyên nhân mình bị bỏ rơi.
- D. Tạo lập cuộc đối thoại giữa Lụm và nhân vật “tôi”.

Câu 6. Phương án nào sau đây **không phải** lý do nhân vật “tôi” bật khóc khi thấy bóng mẹ đứng xịch trước mặt mình?

- A. Nhân vật “tôi” thấy thương Lụm quá.
- B. Nhân vật “tôi” hối hận vì mình đã bỏ nhà đi bụi.
- C. Nhân vật “tôi” nhớ ba mẹ, nhớ nhà.
- D. Nhân vật “tôi” lo lắng sẽ bị ba mẹ bỏ rơi.

Câu 7. Xét về mục đích nói, câu văn “*Con đừng làm vậy ba mẹ buồn.*” thuộc kiểu câu nào?

- A. Câu kể
- B. Câu cảm
- C. Câu hỏi
- D. Câu khiến

Câu 8. Trong văn bản, người kể chuyện đã dành tình cảm, thái độ gì đối với nhân vật Lụm?

- A. Dừng dưng, lạnh lùng trước hoàn cảnh và những khát khao của Lụm.
- B. Thương cảm, chia sẻ với hoàn cảnh và những khát khao của Lụm.
- C. Tin tưởng chắc chắn Lụm sẽ tìm được mẹ và sống hạnh phúc.
- D. Khâm phục, ngưỡng mộ sự tự lập của Lụm.

2. Trả lời câu hỏi/ Thực hiện các yêu cầu:

Câu 9 (1,0 điểm). Chi tiết Lụm tin rằng “*thể nào cũng gặp má*”, má sẽ nhận ra mình và mong muốn “*bị rầy, bị đòn cho đỡ*” khiến em hiểu điều gì về cậu bé ?

Câu 10 (1,0 điểm). Qua văn bản “Lụm còi”, nhà văn Nguyễn Ngọc Tư gửi gắm thông điệp gì? (Trình bày ngắn gọn khoảng 3 đến 5 câu).

II. VIẾT (4.0 điểm) Học sinh chọn một chọn 1 trong 2 đề sau:

Đề 1: Em hãy viết bài văn (khoảng 1,5 trang giấy thi) phân tích văn bản “Lụm còi” (Nguyễn Ngọc Tư).

Đề 2: Từ văn bản “Lụm còi” (Nguyễn Ngọc Tư), em hãy viết bài văn (khoảng 1,5 trang giấy thi) trình bày suy nghĩ về vai trò của gia đình đối với mỗi con người.

-----**Hết**-----

HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II

Môn Ngữ văn lớp 8

A. HƯỚNG DẪN CHUNG

1. GV cần nắm vững Hướng dẫn chấm và Đáp án - Thang điểm để đánh giá tổng quát bài làm của thí sinh. Do đặc trưng của môn Ngữ văn, cán bộ chấm thi cần linh hoạt trong quá trình chấm, tránh đếm ý cho điểm, khuyến khích những bài viết sáng tạo.

2. Việc chi tiết hoá điểm số của các câu (nếu có) trong Hướng dẫn chấm phải được thống nhất trong Tổ, Nhóm Chấm thi và bảo đảm không sai lệch với tổng điểm của mỗi câu.

3. Bài thi được chấm theo thang điểm 10,0 lẻ đến 0,25; không làm tròn điểm.

B. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	C	0,5
	2	B	0,5
	3	C	0,5
	4	D	0,5
	5	C	0,5
	6	A	0,5
	7	D	0,5
	8	B	0,5
	9	- Học sinh hiểu được hoàn cảnh bất hạnh; khao khát được yêu thương và tình yêu mẹ hồn nhiên, trong trẻo của cậu bé Lượm.	1,0
	10	Học sinh có thể đưa ra nhiều suy nghĩ khác nhau, song cần chỉ ra thông điệp về tình cảm gia đình; tình yêu thương sự sẻ chia, đồng cảm giữa người với người tác giả gửi gắm qua văn bản. <i>(HS có thể diễn đạt theo nhiều cách, song cần chỉ ra được 2 ý, đảm bảo lượng viết mới chấm điểm tối đa)</i>	1,0
II	ĐỀ 1	VIẾT	4,0
		a. Hình thức: Đảm bảo cấu trúc bài phân tích có đủ ba phần: mở bài, thân bài, kết bài; diễn đạt mạch lạc, không mắc lỗi chính tả.	0,5
		b. Nội dung. HS có thể nêu được các ý:	3,5
		1. Mở bài: Giới thiệu văn bản, tác giả, khái quát giá trị của văn bản.	0,5
		2. Thân bài:	
		a. Nêu nội dung chính và chủ đề văn bản: đề tài, tóm tắt nội dung chính, cốt truyện, tình huống truyện, ý nghĩa nhan đề...	1,0
		b. Nghệ thuật xây dựng nhân vật tiêu biểu, điển hình, miêu tả tâm lí nhân vật đặc sắc của tác giả:	1,0
		- Nêu được đặc điểm của nhân vật tôi và dẫn chứng qua các chi tiết về hoàn cảnh, cử chỉ, hành động, lời nói, trong mối quan hệ với nhân vật khác...	

		- Nêu được đặc điểm của nhân vật Lụm và dẫn chứng qua các chi tiết về hoàn cảnh, cử chỉ, hành động, lời nói, trong mối quan hệ với nhân vật khác...	0,5
		c. Phân tích tác dụng của các nét đặc sắc nghệ thuật của truyện: ngôi kể, ngôn ngữ, nghệ thuật xây dựng nhân vật qua các phương diện,...	
		3. Kết bài: - Khái quát lại giá trị, ý nghĩa của truyện.	0,5
		<i>GV có thể chấm linh hoạt, phần nội dung chỉ mang tính định hướng.</i>	
	ĐỀ 2	VIẾT	
		a. Hình thức: Đảm bảo cấu trúc bài NL có đủ ba phần: mở bài, thân bài, kết bài; diễn đạt mạch lạc, không mắc lỗi chính tả.	0,5
		b. Nội dung. HS có thể nêu được các ý:	3,5
		1. Mở bài: Giới thiệu vấn đề NL	0,5
		2. Thân bài:	
		a. Giải thích vấn đề, nêu biểu hiện.	0,5
		b. Bàn luận vấn đề (lý lẽ + dẫn chứng):	
		*Vai trò của gia đình: HS sử dụng lý lẽ, bằng chứng bàn luận về vai trò của gia đình. Có thể theo hướng (Gia đình là động lực, là sự động viên, cổ vũ con người; là nơi khởi đầu của yêu thương và mơ ước; là điểm tựa tinh thần vững chắc; có ý nghĩa đặc biệt trong quá trình hình thành nhân cách, lễ sống, lí tưởng...	2
		*Bàn bạc, mở rộng.	
		*Liên hệ bản thân: Bản thân phải biết trân trọng, vun đắp, xây dựng tình cảm gia đình ngày càng tốt đẹp hơn	
		3. Kết bài: Khẳng định lại tầm quan trọng và ý nghĩa của vấn đề	0,5
		<i>GV có thể chấm linh hoạt, phần nội dung chỉ mang tính định hướng.</i>	